



Họ và tên:

Lớp: 1A.....

Môn: Toán

Bài 1: Tính.

$\begin{array}{r} 5 \\ + \\ 3 \\ \hline \end{array}$	$\begin{array}{r} 10 \\ - \\ 5 \\ \hline \end{array}$	$\begin{array}{r} 3 \\ + \\ 4 \\ \hline \end{array}$	$\begin{array}{r} 7 \\ - \\ 5 \\ \hline \end{array}$	$\begin{array}{r} 8 \\ + \\ 1 \\ \hline \end{array}$	$\begin{array}{r} 9 \\ - \\ 9 \\ \hline \end{array}$
.....					

$3 + 5 = \dots\dots$

$9 - 6 = \dots\dots$

$5 + 1 - 3 = \dots\dots$

$7 - 2 = \dots\dots$

$4 + 4 = \dots\dots$

$8 - 4 + 6 = \dots\dots$

Bài 2: Điền dấu >, <, = vào chỗ chấm.

$4 + 2 \dots 6$

$7 + 1 \dots 4 + 5$

$6 - 3 + 2 \dots 4 + 4$

$7 - 5 \dots 3$

$9 - 3 \dots 2 + 3$

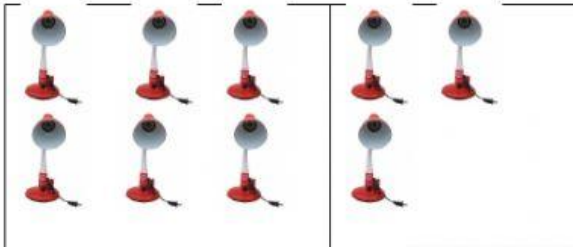
$5 + 5 - 6 \dots 7 + 1 - 2$

Bài 3: Sắp xếp các số: 3, 8, 5, 1, 10

a. Theo thứ tự từ bé đến lớn:

b. Theo thứ tự từ lớn đến bé:

Bài 4: Viết phép tính thích hợp.



Bài 5: Điền số thích hợp vào chỗ chấm.

$5 + 5 = \dots\dots$

$6 + 2 = 5 + \dots\dots$

$5 - 1 + \dots\dots = 7$

$9 - \dots\dots = 3$

$7 - \dots\dots = 1 + 4$

$\dots\dots + 2 + 3 = 8$

Bài 6: Hình bên có:

- hình tam giác.

..... hình vuông.

